

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 12 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Vũ Thị Hải Vân.

Thư ký Tòa án: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2020/HSST – QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thế Đ – Sinh ngày 03/4/1997 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm Ph, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế T (đã chết) và con bà Trần Thị L; bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án: Bản án số 42/HSST ngày 09/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/10/2019, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/8/2020.

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 98 ngày 28/5/2019 của Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.200.000 đồng, về hành vi: Trộm cắp tài sản trị giá 380.000 đồng và 1.200.000 đồng về hành vi: Trộm cắp tài sản trị giá 1.800.000 đồng, đã nộp phạt ngày 06/11/2019.

- Nhân thân:

+ Ngày 24/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 48 và khởi tố bị can số 102 đối với Phạm Thế Đ, về hành vi: Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 06/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 175 và khởi tố bị can số 308 đối với Phạm Thế Đ, về hành vi: Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 25/9/2020 đến ngày 01/10/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

Hiện đang chấp hành Quyết định tạm giam số 51 ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp; (Có mặt).

+ **Bị hại:** Chị Phạm Thị V, sinh năm: 1972; vắng mặt

Địa chỉ: thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;

+ **Người làm chứng:** Hoàng Văn Ch, sinh năm: 1983; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thế Đ là người mới chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Ngày 25/9/2020, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Waves, BKS: 35H2 - 80xx đi quanh địa bàn thành phố T với mục đích tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn T, xã Q, thành phố T phát hiện thấy công nhà chị Phạm Thị V mở, chị V đang đứng trước cửa nhà, lưng quay ra đường, tay phải mở cửa, tay trái cầm 02 chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen). Lợi dụng chị V đang mở cửa, không để ý, Đ dựng xe mô tô phía ngoài, cách công nhà chị V khoảng 02 mét, chạy đến chỗ chị V, dùng hai tay giật 02 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, rồi chạy ra xe mô tô khởi động máy, điều khiển xe ra đường Quốc lộ 1A tẩu thoát. Khi đến tổ 17, phường Tr, thành phố T, Đ thấy ở phía bên phải đường có cửa hàng điện thoại “Lan Anh Mobile”, Đ dựng xe ở vỉa hè vào gặp anh Hoàng Văn Ch (là chủ cửa hàng điện thoại), gạ bán 2 chiếc điện thoại vừa cướp giật được. Anh Ch, tưởng 2 chiếc điện thoại đó của Đ nên đồng ý mua. Chị Phạm Thị V bị Đ giật 02 chiếc điện thoại, lấy xe mô tô đuổi theo, khi đến cửa hàng “Lan Anh Mobile” thấy Đ đang trao đổi bán 02 chiếc điện thoại cho anh Ch nên chỉ tay về phía Đ và hô: “*Cướp, cướp, thằng này cướp điện thoại của tôi*”. Nghe tiếng hô của chị V, Đ sợ hãi bỏ lại 02 chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được của chị V và chiếc xe mô tô BKS: 35H2-80xx chạy bộ về hướng trung tâm thành phố T tẩu thoát. Sau khi sự việc xảy ra chị Phạm Thị V đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T trình báo.

Tiến hành điều tra, xác minh cùng ngày 25/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thu giữ trên vỉa hè trước cửa hàng điện thoại “Lan Anh Mobile” 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đen, BKS: 35H2-80xx do Đ bỏ lại; 02 chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen) đều không lắp thẻ sim, do anh Hoàng Văn Ch tự giao nộp.

Ngày 28/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra yêu cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc điện thoại kể trên. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12 ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận:

- 01 điện thoại Iphone 6, màu vàng, máy đã qua sử dụng (mua cũ từ tháng 3/2019) giá trị còn lại của tài sản là 1.500.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen, đã qua sử dụng (mua cũ từ tháng 3/2019) giá trị còn lại của tài sản là 1.200.000 đồng;

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Thế Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT – VKS ngày 14 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thế Đ ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 và khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thế Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế Đ từ **18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25/9/2020.

Trong quá trình điều tra, anh Hoàng Văn Ch trình bày: Khoảng 9 giờ 25 phút ngày 25/9/2020 khi anh đang ở cửa hàng mua bán điện thoại di động của gia đình tại tổ 17, phường Tr, thành phố T thì có một nam thanh niên đi xe máy đến cửa hàng đặt vấn đề về việc bán điện thoại, đồng thời nam thanh niên đưa cho anh 02 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng và 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 Pro màu đen. Anh kiểm tra điện thoại và có ý định sẽ mua, sau đó anh hỏi tên tuổi địa chỉ của nam thanh niên này để ghi vào sổ theo dõi. Người nam thanh niên cho biết tên là Đ, sinh năm 1997 nhà ở xã Y, huyện Y, đồng thời lúc này anh thấy có một người phụ nữ chạy vào cửa hàng của anh và hô to “ Cướp, trả điện thoại đây” thì ngay lúc này người thanh niên tên Đ bỏ lại 02 chiếc điện thoại và 01 chiếc xe máy rồi bỏ chạy khỏi cửa hàng của anh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều

tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 25/9/2020 tại thôn T, xã Q, thành phố T, lợi dụng sơ hở của chị Phạm Thị V trong việc quản lý tài sản. Phạm Thế Đ đã giật 02 chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen) có tổng giá trị là: 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại Điều 171. Tội cướp giật tài sản

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang tâm lý trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý bảo vệ tài sản. Mặt khác còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn xã Q nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Đối với Phạm Thế Đ là thanh niên tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu chí làm ăn luôn tìm mọi sơ hở trong việc quản lý tài sản của người dân nhằm chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu sài phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 42/HSST ngày 09/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/10/2019, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/8/2020. Tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục dấn sâu vào con đường phạm tội nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 của Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Thế Đ có nhân thân rất xấu đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Thế Đ không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị V đã nhận lại tài sản là 02 chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen) xác định 02 chiếc điện thoại còn nguyên vẹn, không bị hư hỏng gì. Do vậy chị V không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra xem xét.

Trong vụ án này đối với anh Hoàng Văn Ch là người đang trao đổi mua 02 chiếc điện thoại di động của Phạm Thế Đ vừa cướp giật được, nhưng anh Ch không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Vì vậy, anh Ch không vi phạm pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đen, BKS: 35H2-80xx mà cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T thu giữ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản của anh Phạm Văn T - sinh năm 1973, trú tại số nhà 118, đường 30/6, phố Ph2, phường N, thành phố N bị Đ trộm cắp ngày 24/9/2020. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đang khởi tố điều tra, xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển chiếc xe mô tô BKS: 35H2-80xx đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Thế Đ phạm tội: Cướp giật tài sản.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế Đ **19 (mười chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25/9/2020.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Phạm Thế Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo;
- Bị hại.
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú